TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 333/2019/QĐST- HNGĐ	*Gia Lâm, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 495/2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: ***Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1998***
HKTT: Thôn 1, xã TM, huyện G, Tp. Hà Nội.
Bị đơn: ***Anh Lê Ngọc T*, sinh năm 1994**
HKTT: Thôn C, xã C, huyện G, Tp. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị N và anh Lê Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N và anh T có 01 con chung là cháu Lê Ngọc Thùy Chi, sinh ngày 08/03/2017. Khi ly hôn anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chi. Chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho anh T mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ khi ly hôn đến khi cháu Chi đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí HN&GĐST và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Số tiền tạm ứng án phí

HN&GĐST chị N đã nộp 300.000đ theo biên lai AA/2010/0004804 ngày 11/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G cho thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện G;
- Chi Cục THA huyện G;
- UBND xã C, G, Hà Nội. (ĐKKH số 41/2016);
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
Thẩm phán

Vũ Quang Long